

Án số: 31/2020/HSST
Ngày 9/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Thuật.

Ông Nguyễn Đăng Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Bà Hà Thị Mai Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 9/6/2020, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 05 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Xuân T, sinh năm: 1994. *Có mặt*

Sinh, trú quán: thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông: Lê Văn N, sinh năm 1970.

Con bà: Phạm Thị M, sinh năm 1970.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ : Nguyễn Thị N, sinh năm 1996

Con : có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

Anh Trương Hoài A, Sinh năm 1971. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/02/2020 Lê Xuân T ra Bệnh viện quân y 108 – Thành phố Hà Nội thăm người nhà ốm. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, tại cổng Bệnh viện quân y 108, do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên T gặp một người lái xe ôm không rõ tên, địa chỉ để nhờ chỉ chỗ để mua ma túy, người lái xe ôm chở T đến khu vực phố Hàng Cót – Thành phố Hà Nội và chỉ cho T người đàn ông bán ma túy, tại đây T gặp một người đàn ông không rõ lai lịch và đưa cho người này số tiền 400.000đồng thì ông ta đưa cho T một vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 gói ma túy đá, T cầm và đút vào túi quần bên phải đang mặc rồi bảo người lái xe ôm chở T về khu vực Bệnh viện quân y 108 và T trả cho người lái xe ôm 100.000đồng. Chiều cùng ngày T về nhà tại thôn M, xã Y, huyện Y, đến tối khi không có ai ở nhà T lấy một ít ma túy trong một túi nilong ra rồi sử dụng, số ma túy còn lại T để vào túi quần đang mặc trên người. Đến khoảng 16 giờ 40 phút ngày 15/02/2020, T một mình đi bộ từ nhà và mang theo số ma túy đá còn lại đã mua từ ngày 13/02/2020 ra đường gom cao tốc Hà Nội – Hải Phòng gần khu vực cầu chui dân sinh thuộc thôn M, xã Y, huyện Y, khi T đang chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Yên Mỹ kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm 01 túi nilong kích thước (2x2) cm có viền màu trắng chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilong kích thước (2x2) cm có viền màu xanh chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu M1; 01 vỏ bao thuốc loại Thăng Long màu tím.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Xuân T, nhưng không thu giữ tài liệu đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 82/PC 09 ngày 18/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong ghi M1 thu của Lê Xuân T có tổng khối lượng 0,253g (không phẩy hai năm ba gam), là ma túy loại Methamphetamine, chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 09 Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại 0,218g (không phẩy hai một tám gam) Methamphetamine được niêm phong giao Công an huyện Yên Mỹ quản lý.

Đối với người đàn ông lái xe ôm chở T đi mua ma túy cũng như người đàn ông bán ma túy cho T. Hiện cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ không xác định được lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra, T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội như nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-YM ngày 21/05/2020 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên toà không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Xuân T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu 82/PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên bên trong chứa 0,218g Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/02/2020, tại đường gom cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, thuộc địa phận thôn M, xã Y, huyện Y, Lê Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép 0,253 gam là ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an huyện Yên Mỹ phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên cũng nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy gây ra cho con người và xã hội, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện mà vẫn lao vào con đường phạm tội. Do đó, việc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,218g ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Xuân T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu 82/PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên bên trong chứa 0,218g Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

(*Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 02/06/2020*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên

